

Số: /KH-UBND

Bình Lục, ngày tháng năm 2021

KẾ HOẠCH
Phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021 - 2025
trên địa bàn huyện Bình Lục

Thực hiện Kế hoạch số 2933/KH-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021-2025, Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước của chính quyền các cấp, phát huy vai trò trách nhiệm của các cơ quan, ban, ngành và các tổ chức đoàn thể trong công tác phòng, chống mại dâm;

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức của các cấp, các ngành và xã hội trong công tác phòng, chống mại dâm; giảm số người tham gia hoạt động mua bán dâm, giảm các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến mại dâm góp phần bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; hạn chế các ảnh hưởng do tệ nạn mại dâm gây ra đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Tăng cường và đổi mới các hoạt động truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống mại dâm nhằm nâng cao nhận thức về tệ nạn mại dâm và công tác phòng, chống mại dâm trong các cấp chính quyền và người dân

Chỉ tiêu đánh giá:

- 100% các cấp ủy Đảng, chính quyền, 80% người dân ở độ tuổi trưởng thành hiểu về tệ nạn mại dâm và nhận thức đúng về công tác phòng, chống mại dâm;

- Nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác phòng, chống mại dâm. 100% cán bộ trực tiếp tham gia công tác phòng, chống mại dâm được tập huấn về tổ chức điều hành, phối hợp liên ngành và giám sát, đánh giá trong công tác phòng, chống mại dâm.

b) Xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả các hoạt động phòng ngừa thông qua việc lồng ghép nhiệm vụ phòng, chống mại dâm với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương như Chương trình xây dựng nông

thôn mới, Chương trình giảm nghèo và an sinh xã hội, Chương trình phòng, chống tội phạm mua bán người, đặc biệt chú trọng đến vấn đề giải quyết việc làm, sinh kế cho nhóm thanh, thiếu niên ở các khu vực nông thôn

Chỉ tiêu đánh giá: Đến năm 2023: 50%, năm 2025: 100% các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch lồng ghép và tổ chức thực hiện các hoạt động thông qua các mô hình hỗ trợ học nghề, giải quyết việc làm, sinh kế cho thanh, thiếu niên phù hợp với đặc điểm kinh tế - xã hội ở địa phương.

c) Tăng cường kiểm tra, quản lý chặt chẽ điều kiện thành lập, hoạt động của các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm; phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật tại các cơ sở này.

Chỉ tiêu đánh giá:

- Kiện toàn Đội kiểm tra liên ngành phòng, chống mại dâm (Đội kiểm tra 178) với các mô hình phù hợp; 70% các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm trên địa bàn được kiểm tra ít nhất 01 lần/ năm;

- 100% các vụ việc, hành vi vi phạm pháp luật (hình sự, hành chính) liên quan đến mại dâm được xử lý theo quy định, giảm 60 - 80% số cơ sở kinh doanh dịch vụ hoạt động mại dâm trá hình dưới mọi hình thức.

d) Phát triển các dịch vụ hỗ trợ xã hội đặc thù cho người bán dâm; nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ ở cấp huyện, cán bộ ở các cơ sở cung cấp dịch vụ hỗ trợ xã hội. Xây dựng và tổ chức triển khai thí điểm các mô hình hỗ trợ hòa nhập cộng đồng phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của huyện.

Chỉ tiêu đánh giá:

- Phấn đấu đến năm 2025, xây dựng mô hình cung cấp dịch vụ hỗ trợ xã hội phù hợp theo các tiêu chuẩn, định mức do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành cho người bán dâm trong việc tiếp cận, truyền thông và hỗ trợ giảm hại, phòng, chống bạo lực giới tại các địa bàn có tệ nạn mại dâm;

- 70% trên tổng số người bán dâm có nhu cầu được hỗ trợ bằng các dịch vụ xã hội phù hợp.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU

1. Công tác thông tin tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về phòng, chống mại dâm

- Tăng cường công tác truyền thông, phòng ngừa thông qua các hoạt động tuyên truyền trực tiếp tại cộng đồng, tập trung ở các cụm công nghiệp, khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội còn khó khăn nhằm hạn chế phát sinh mới số người tham gia mại dâm:

+ Đa dạng hóa các hình thức truyền thông về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác phòng, chống mại dâm; giảm kỳ thị, phân biệt đối xử của cộng đồng đối với người bán dâm qua các buổi thảo luận nhóm, tư vấn hỗ trợ cá nhân trực tiếp hoặc gián tiếp;

+ Xây dựng bộ công cụ truyền thông, tài liệu tập huấn cho đội ngũ giảng viên, báo cáo viên (sách mỏng, tờ rơi, sổ tay cho tuyên truyền viên và các phóng sự, phim) về phòng, chống mại dâm;

+ Tập huấn nâng cao năng lực cho mạng lưới báo cáo viên, tình nguyện viên, cộng tác viên tại các địa phương để thực hiện tốt công tác tuyên truyền và hướng dẫn về phòng ngừa mại dâm.

- Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, các tiêu phẩm, ký sự, bài viết và tăng thời lượng phát sóng, đưa tin về tình hình tệ nạn mại dâm, công tác phòng chống mại dâm trên các phương tiện truyền thông, báo chí.

2. Xây dựng, hoàn thiện pháp luật, chính sách:

- Rà soát, đánh giá và đề xuất hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm nhằm bảo đảm tính phù hợp với thực tế và đồng bộ với hệ thống pháp luật khác có liên quan;

- Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống mại dâm;

- Khảo sát tình hình hoạt động tội phạm liên quan đến mại dâm; xây dựng cơ chế phối hợp trao đổi thông tin, giải quyết vụ việc liên quan đến mua bán người vì mục đích mại dâm.

3. Đẩy mạnh thực hiện các hoạt động phòng ngừa mại dâm thông qua lồng ghép các chương trình kinh tế - xã hội của huyện

- Rà soát, đánh giá về nhóm người có nguy cơ cao (thanh niên chưa có nghề nghiệp, chưa có việc làm) và các chương trình an sinh xã hội, các chương trình phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương để hướng mục tiêu của các chương trình đến các nhóm đối tượng này;

- Xây dựng các kế hoạch lồng ghép việc thực hiện các chương trình an sinh xã hội với nhiệm vụ phòng, chống mại dâm;

- Xây dựng các hoạt động lồng ghép cho nhóm phụ nữ có nhu cầu tìm kiếm việc làm trong các chương trình dạy nghề cho lao động nông thôn, chương trình việc làm, hỗ trợ vay vốn, chương trình giảm nghèo.

3. Đấu tranh, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật, tội phạm liên quan đến mại dâm

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về việc cấp phép hành nghề kinh doanh văn hóa, dịch vụ du lịch, nhà hàng, khách sạn, các cơ sở vui chơi, giải trí và kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh mại dâm; công tác kiểm tra của cơ quan, chính quyền địa phương, của Đội kiểm tra liên ngành (178) các cấp về thực hiện phòng, chống mại dâm tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ;

- Thu thập thông tin, nắm chắc tình hình, điều tra cơ bản về địa bàn, đối tượng tổ chức hoạt động mại dâm. Đấu tranh, triệt phá, xử lý các ổ nhóm, tổ chức đường dây hoạt động mại dâm; Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra

giám sát các hoạt động đấu tranh phòng, chống tội phạm liên quan đến mại dâm từ cấp cơ sở;

- Tăng cường hoạt động thực hành quyền công tố, kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác tin báo về tội phạm; kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử các vụ án hình sự liên quan đến mại dâm. Có các biện pháp bảo vệ nạn nhân trong quá trình truy tố, xét xử các vụ án liên quan đến mại dâm, mua bán người vì mục đích mại dâm, đặc biệt đối với các nạn nhân là trẻ em.

4. Xây dựng, triển khai các hoạt động can thiệp giảm tác hại dự phòng lây nhiễm các bệnh xã hội, phòng ngừa, giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới trong phòng, chống mại dâm.

- Triển khai các hoạt động can thiệp phòng ngừa, giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới trong phòng, chống mại dâm; hỗ trợ, tạo điều kiện cho người bán dâm được dễ dàng tiếp cận với các dịch vụ can thiệp dự phòng lây truyền các bệnh truyền qua đường tình dục;

- Tổ chức các khóa đào tạo, nâng cao năng lực về hỗ trợ giảm hại, hòa nhập cộng đồng cho cơ quan chuyên trách phòng, chống tệ nạn xã hội và cán bộ trực tiếp tham gia làm công tác phòng, chống mại dâm các cấp;

- Đào tạo, nâng cao năng lực cho Đội công tác xã hội tình nguyện cấp xã trong việc tuyên truyền, vận động, tư vấn, hỗ trợ người mại dâm tại cộng đồng;

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thử nghiệm 03 mô hình

(1) Mô hình cung cấp dịch vụ hỗ trợ cho người bán dâm tại cộng đồng.

+ Xây dựng tiêu chí lựa chọn địa phương thí điểm xây dựng và vận hành mô hình cung cấp dịch vụ hỗ trợ cho người bán dâm;

+ Lựa chọn các dịch vụ hỗ trợ phù hợp và thử nghiệm việc cung cấp các dịch vụ hỗ trợ cho người bán dâm tại cộng đồng.

(2) Mô hình hỗ trợ nhằm bảo đảm quyền của người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm

+ Rà soát, đánh giá việc thực hiện các chính sách, pháp luật về điều kiện làm việc và lao động tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ có điều kiện;

+ Phổ biến, hướng dẫn thực hiện mô hình thí điểm hỗ trợ bảo đảm quyền của người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ.

(3) Mô hình hỗ trợ tăng cường năng lực của các nhóm đồng đẳng/nhóm tự lực/câu lạc bộ của người bán dâm trong việc tiếp cận, truyền thông và hỗ trợ giảm hại, phòng, chống bạo lực giới

+ Hỗ trợ nâng cao năng lực cho các nhóm đồng đẳng/nhóm tự lực/câu lạc bộ trong việc xây dựng kế hoạch, điều hành hoạt động của nhóm;

+ Tổ chức các buổi hội thảo, sinh hoạt nhóm nhằm tăng cường sự hiểu biết, sự tham gia của các nhóm trong việc xây dựng chính sách, các chương trình can thiệp cho phù hợp;

+ Thực hiện các chương trình truyền thông, các khóa tập huấn cho các cơ quan liên quan về quyền và trách nhiệm của các bên trong vấn đề phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới đối với nhóm người bán dâm.

5. Nâng cao năng lực bộ máy cán bộ làm công tác phòng, chống mại dâm

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội các cấp về nghiệp vụ quản lý nhà nước và công tác xã hội để làm tốt vai trò tham mưu, đề xuất, tổ chức triển khai nhiệm vụ phòng, chống mại dâm ở địa phương;

- Củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống mại dâm; chú trọng nâng cao năng lực Đội kiểm tra liên ngành 178 cấp huyện. Tổ chức trao đổi, học tập kinh nghiệm, có biện pháp phòng, chống mại dâm hiệu quả.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn kinh phí hỗ trợ của Trung ương; nguồn kinh phí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của các cơ quan, ban, ngành và các địa phương theo phân cấp quản lý của Luật Ngân sách; huy động các nguồn lực xã hội; các nguồn hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, hướng dẫn các cơ quan ngành, đơn vị liên quan Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch thực hiện;

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân tham gia phòng, chống mại dâm, phòng, chống mua bán người;

- Phối hợp với Công an huyện tổ chức điều tra, khảo sát số người hoạt động mại dâm, các cơ sở kinh doanh dịch vụ, khách sạn, nhà nghỉ, nhà trọ, cơ sở massage, karaoke trên địa bàn huyện; lập danh sách quản lý số người vi phạm hoạt động mại dâm bị xử phạt hành chính trên địa bàn huyện để có kế hoạch phòng ngừa, ngăn chặn mại dâm phát sinh;

- Tổ chức tốt hoạt động kiểm tra liên ngành của Đội kiểm tra liên ngành 178, tăng cường kiểm tra, thanh tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ, các điểm, khu vực dễ phát sinh mại dâm trên địa bàn huyện;

- Phối hợp các cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các mô hình phòng ngừa mại dâm; phối hợp tổ chức và hướng dẫn thực hiện các biện pháp hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng cho người bán dâm; hướng dẫn việc thực hiện các biện pháp hỗ trợ giảm hại trong phòng, chống mại dâm;

- Phối hợp tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cán bộ làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội cấp huyện, cấp xã;

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch, tổng hợp báo cáo của các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn về công tác phòng chống mại dâm trên địa bàn huyện; định kỳ sơ kết, tổng kết báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân huyện, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

2. Công an huyện

- Tổ chức phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm mại dâm; tổ chức điều tra, đấu tranh, triệt xóa các ổ nhóm, đường dây và tụ điểm mại dâm; phối hợp chặt chẽ giữa hoạt động phòng, chống mại dâm với phòng, chống tội phạm ma túy và mua bán người;

- Rà soát số người hoạt động mại dâm, các cơ sở kinh doanh dịch vụ, khách sạn, nhà nghỉ, nhà trọ, cơ sở massage, karaoke trên địa bàn huyện để có kế hoạch phòng ngừa, ngăn chặn kịp thời phát sinh tệ nạn mại dâm;

- Phối hợp với phòng Lao động - Thương binh và Xã hội trong việc cung cấp danh sách, địa chỉ người bán dâm đã bị xử lý để có kế hoạch tiếp cận, giáo dục, hỗ trợ, cung cấp các dịch vụ tư vấn, giúp đỡ cho người bán dâm hoàn lương tái hoà nhập cộng đồng, phòng ngừa tái phạm.

3. Phòng Y tế, Trung tâm Y tế huyện

- Quản lý và kiểm soát tình hình lây nhiễm HIV/AIDS đối với người hoạt động mại dâm; phối hợp thực hiện các biện pháp giảm hại về HIV/AIDS trong phòng, chống mại dâm, khám bệnh định kỳ đối với nhân viên của các cơ sở kinh doanh dịch vụ theo quy định;

- Tổ chức kiểm tra điều kiện về y tế của các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm. Đặc biệt, tăng cường quản lý về mặt y tế tại các cơ sở xoa bóp, tắm hơi.

4. Phòng Văn hoá - Thông tin

- Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan quản lý chặt chẽ các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa, du lịch, kịp thời ngăn chặn và xử lý việc lợi dụng để tổ chức hành vi khiêu dâm, kích dục, mại dâm; lưu hành văn hóa phẩm độc hại, đòi truy, lợi dụng du lịch để tổ chức hoạt động mại dâm;

- Hướng dẫn công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về phòng chống mại dâm; tổ chức các hoạt động văn hoá, hội diễn, hội thi với chủ đề phòng chống mại dâm;

- Phối hợp thực hiện tốt công tác xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh không có mại dâm, ma túy gắn với phòng trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá";

- Thực hiện tốt công tác quy hoạch các cơ sở kinh doanh, dịch vụ thuộc ngành quản lý.

5. Đài truyền thanh huyện

Xây dựng chương trình, kế hoạch và dành thời lượng, chuyên mục,

chuyên trang tuyên truyền về các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phòng, chống mại dâm

6. Phòng Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tổ chức tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống mại dâm; phối hợp với phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan trong việc thực hiện các văn bản pháp luật về phòng, chống mại dâm.

7. Phòng Giáo dục

Tăng cường công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, truyền thống văn hóa cho học sinh; xây dựng nội dung lồng ghép thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục giới tính, phòng, chống mại dâm trong chương trình chính khóa và các hoạt động ngoài giờ chính khóa cho học sinh.

8. Phòng Tài chính

Chủ trì, phối hợp với phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu Ủy ban nhân dân huyện bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch hàng năm; hướng dẫn việc quản lý và sử dụng kinh phí.

9. Các cơ quan, ban, ngành huyện

Có trách nhiệm phối hợp với các ngành chức năng trong việc triển khai thực hiện phòng, chống mại dâm tại cơ quan, đơn vị và trên địa bàn huyện theo chức năng, nhiệm vụ được giao và theo đặc thù của ngành, đơn vị.

10. Tòa án nhân dân huyện, Viện kiểm sát nhân dân huyện

Nâng cao năng lực cho lực lượng kiểm sát, thẩm phán trong việc thực thi pháp luật về điều tra, truy tố, xét xử các vụ án liên quan đến mại dâm; phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về phòng, chống mại dâm cùng cấp thực hiện nhiệm vụ thống kê về phòng, chống mại dâm.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Liên đoàn Lao động, huyện đoàn, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh huyện

Tăng cường chỉ đạo, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống mại dâm; xây dựng các mô hình về phòng, chống mại dâm, hỗ trợ người bán dâm hòa nhập cộng đồng.

12. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch. Lồng ghép nhiệm vụ phòng, chống mại dâm vào các chương trình an sinh xã hội của địa phương như xóa đói giảm nghèo, dạy nghề, tạo việc làm, phòng, chống ma túy, HIV/AIDS và phòng, chống mua bán người;

- Chủ động bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương, huy động các nguồn lực đóng góp từ cộng đồng xã hội;

- Phối hợp cử cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ cho công tác phòng, chống mại dâm;
- Tăng cường phối hợp kiểm tra, giám sát và báo cáo định kỳ việc thực hiện phòng, chống mại dâm trên địa bàn quản lý.

Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (*qua phòng Lao động - Thương binh và Xã hội*) kết quả thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh bằng văn bản gửi về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Sở LĐ-TBXH;
- Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, LĐTBXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đăng Định